

**TÒA ÁN N DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2022/HS-ST
Ngày: 19/9/2022.

**N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN N DÂN HUYỆN THOẠI SƠN - TỈNH AN GIANG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triều.

Các Hội thẩm N dân: 1. Ông Trần Quang Thái.
2. Ông Phan Minh Quốc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Khuyên - Thư ký Tòa án N dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu Tòa án N dân huyện Thoại Sơn và điểm cầu Công an huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng N, sinh ngày 29/4/2003. Nơi cư trú: ấp S, xã V, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Công Giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tú N1, sinh năm 1979 và bà Lê Thị Bảo N2, sinh năm 1978; anh chị em ruột có hai người, bị cáo là người thứ hai; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/6/2022 đến ngày 09/6/2022 tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Hồ Thị L, sinh năm 1957. Nơi cư trú: ấp S, xã V, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị Nguyễn Thị Thanh K, sinh năm 1987. Nơi cư trú: ấp S, xã V, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

2/ Anh Nguyễn Việt H, sinh năm 1984. Nơi cư trú: ấp S, xã V, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

3/ Bà Trần Ngọc P, sinh năm 1974. Nơi cư trú: ấp T A, thị trấn O, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

4/ Anh Nguyễn Tấn P1, sinh năm 1990. Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

5/ Ông Đặng Văn H1, sinh năm 1961. Nơi cư trú: ấp T A, thị trấn O, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

6/ Anh Lê Hiếu L1, sinh năm 1991. Nơi cư trú: ấp T B, thị trấn O, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

7/ Bà Lê Thị Bảo N2, sinh năm 1978. Nơi cư trú: ấp S, xã V, huyện T, tỉnh An Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài, Nguyễn Trọng N khai nhận đã hai lần cùng với người tên Nguyễn Thanh N3 (không rõ N thân, địa chỉ cụ thể) đột nhập vào nhà vợ chồng anh Nguyễn Việt H, chị Nguyễn Thị Thanh K, do chị Hồ Thị L có trách nhiệm quản lý để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 22/4/2022, Nguyễn Thanh N3 rủ Nguyễn Trọng N đi tìm tài sản lấy trộm thì N đồng ý, N3 điều khiển xe mô tô của N3, hiệu Sirius (không nhớ biển số) chở N đến khu vực ấp S, xã V, huyện T thấy nhà vợ chồng anh Nguyễn Việt H và chị Nguyễn Thị Thanh K cửa nhà khóa, trong nhà không có người nên N3 dừng xe kêu N đứng ngoài canh giới, còn N3 nhặt cục đá kích thước (0.05 x 0.065 x 0.05)m, đập vỡ kính cửa rồi chui qua ô cửa đột nhập vào trong lấy xe mô tô biển số 67K1-304.92 nhãn hiệu Honda loại Wave dẫn xe ra ngoài đưa N điều khiển đến tiệm cầm đồ “Đức P” tại khóm T A, thị trấn O, huyện T cầm cho Trần Ngọc P 1.500.000 đồng, N3 lấy tiền tiêu xài hết. Đến ngày 25/4/2022, N kêu bán xe 67K1-304.92 cho Đặng Văn H1 đồng thời cả hai đến tiệm cầm đồ chị P xem xe, H1 đồng ý mua với giá 8.000.000 đồng, sau đó H1 tiếp tục bán lại xe này cho Nguyễn Tấn P1 với giá 10.000.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 13 giờ ngày 29/4/2022, N3 tiếp tục điều khiển xe mô tô chở N đến nhà vợ chồng anh Hùng, chị Kiều thấy cửa nhà khép hờ, trong nhà không có người nên N đứng bên ngoài canh giới, còn N3 vào phòng khách lấy Tivi Samsung Smart 43 inch treo trên tường đem đến tiệm sửa tivi “Liêm” tại khóm T B, thị trấn O, huyện T bán cho Lê Hiếu L1 với giá 2.700.000 đồng, N3 chia N 700.000 đồng, phần còn lại N3 tiêu xài hết.

Đến ngày 03/5/2022, chị Hồ Thị L (mẹ ruột chị Kiều), phát hiện xe mô tô và tivi để trong nhà bị mất nên thông tin cho vợ chồng anh Hùng, chị Kiều biết cùng đến Công an xã V trình báo. Ngày 06/6/2022, biết hành vi bị phát hiện N đến Công an xã V, huyện Thoại Sơn đầu thú về hành vi lấy trộm xe mô tô 67K1-304.92 và Tivi Samsung Smart 43 inch.

Vật chứng thu giữ: xe mô tô biển số 67K1-304.92 nhãn hiệu Honda loại Wave, tivi hiệu Samsung Smart 43 inch và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô tên Tổng My Cơ. Ngày 08/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn đã trả lại tài sản này cho Hồ Thị L.

Tại kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 40 ngày 06/6/2022; số 52 ngày 07/7/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Thoại Sơn, xác định: Xe mô tô biển số 67K1-304.92 nhãn hiệu Honda Wave trị giá 9.480.000 đồng, tivi hiệu Samsung Smart 43 inch trị giá 4.000.000 đồng. Tổng trị giá 13.480.000 đồng; Kính cường lực loại 10mm kích thước (39 x 42)cm trị giá 300.000 đồng.

Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 12/5/2022 của Công an huyện Thoại Sơn ghi nhận: Xe mô tô biển số 67K1-304.92 do Tổng My Cơ đứng tên sở hữu, địa chỉ ấp Phú Đức B, xã Phú Thạnh, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

Tại cáo trạng số: 38/CT-VKSTS-HS, ngày 29/8/2022 của Viện kiểm sát N dân huyện Thoại Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng N khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá tài sản và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hồ Thị L, Nguyễn Thị Thanh K, Nguyễn Việt H (con của Lan) trình bày: Năm 2015, Hùng mua xe mô tô biển số 67K1-304.92 của Tổng My Cơ nhưng không làm thủ tục sang tên chủ sở hữu. Tháng 4/2022, Hùng và Kiều đến Thành phố Hồ Chí Minh làm thuê, giao nhà cho mẹ ruột Hồ Thị L quản lý, đến tháng 5/2022, khi phát hiện xe mô tô và tivi bị N lấy trộm nên đến Công an trình báo như nội dung vụ án. Ngày 08/6/2022, Lan được Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại tài sản bị mất và Lê Thị Bảo N2 (mẹ ruột của N) bồi thường 300.000 đồng chi phí lắp cửa kính nên Lan không yêu cầu bồi thường thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Hiếu L1, Trần Ngọc P, Đặng Văn H1, Nguyễn Tấn P1, Lê Thị Bảo N2 trình bày: các ngày 22, 25 và 29/4/2022 P có nhận cầm xe mô tô của N; Liêm mua tivi hiệu Samsung Smart 43 inch, H1 mua xe mô tô biển số 67K1-304.92 của N với giá 8.000.000 đồng, sau đó bán lại Phát 10.000.000 đồng, nhưng Liêm, P, H1 và Phát không biết tivi, xe mô tô do N phạm tội mà có. Liêm đã giao nộp tivi, Phát giao nộp xe mô tô này cho Công an. Hiện, Liêm đã nhận 2.700.000 đồng, H1 8.000.000 đồng do Lê Thị Bảo N2 (mẹ ruột của N) bồi thường thay nên không yêu cầu bồi thường thêm.

Đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Thoại Sơn thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem

xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt, N thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N mức án tù 09 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên không đề cập xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát N dân huyện Thoại Sơn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này còn có người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sau khi vụ án xảy ra, người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trọng N:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các biên bản hoạt động tố tụng; ngoài ra còn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thấy có đủ căn cứ xác định: Ngày 22/4/2022 và ngày 29/4/2022, Nguyễn Trọng N đã 02 lần thực hiện hành vi lấy trộm xe mô tô biển số 67K1-304.92 và Tivi Samsung Smart 43 inch của bà Hồ Thị L, mỗi lần chiếm đoạt có giá trị trên 2.000.000 đồng. Tất cả tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 13.480.000 đồng. Căn cứ vào quy định của pháp luật, hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm

2017. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát N dân huyện Thoại Sơn truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Trọng N là người đã trưởng thành, có sức khỏe nhưng không chịu lao động để nuôi sống bản thân, giúp ích cho gia đình, nhưng vì tham lam tư lợi, muốn có tiền tiêu xài mà không pH1 đồ mồ hôi công sức nên đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Bị cáo biết trộm cắp tài sản người khác là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện; điều này thể hiện bị cáo là người xem thường pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bất an trong quần chúng N dân vì pH1 thường xuyên đề cao cảnh giác. Vì vậy cần pH1 xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Trọng N đã thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản nên áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo xuất thân từ thành phần lao động nên hiểu biết pháp luật hạn chế; Sau khi phạm tội đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người bị hại; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải.

[6] Các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[7] Bị cáo Nguyễn Trọng N pH1 chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Đối với Nguyễn Thanh N3 là người cùng với bị cáo N thực hiện hành vi phạm tội nhưng chưa xác định được N thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thoại Sơn tiếp tục làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Lê Hiếu L1, Trần Ngọc P, Đặng Văn H1, Nguyễn Tấn P1 mua tivi, nhận cầm, bán xe mô tô biển số 67K1-304.92 của N nhưng Liêm, P, H1 và Phát không biết xe do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn không truy cứu trách nhiệm hình sự Liêm, P, H1 và Phát về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 06 tháng 6 năm 2022.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

- Buộc bị cáo Nguyễn Trọng N pH1 chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án; riêng người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã, thị trấn nơi đương sự cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH1 thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THA hình sự huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Bị cáo, bị hại, đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Triều

